

Số: 80 /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày 13 tháng 3 năm 2026

## TỜ TRÌNH

Về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh là cơ quan chủ quản thực hiện  
Dự án cải tạo, nâng cấp cầu Đá Bạc trên tuyến Quốc lộ 10

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Ngày 31/12/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh có Văn bản số 5080/UBND-XDMT về việc triển khai Dự án cải tạo, nâng cấp cầu Đá Bạc trên tuyến Quốc lộ 10, nối giữa tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đề nghị thống nhất giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh là cơ quan chủ quản thực hiện Dự án.

Căn cứ các quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

### 1. Thông tin chung về dự án:

#### 1.1. Sự cần thiết đầu tư

Cầu Đá Bạc nằm trên tuyến Quốc lộ 10 nối tỉnh Quảng Ninh với thành phố Hải Phòng. Hiện trạng cầu có quy mô bề rộng mặt cắt ngang 12m, chưa đồng bộ với tuyến đường hai đầu cầu đã và đang đầu tư xây dựng. Việc cải tạo, nâng cấp cầu Đá Bạc là cần thiết, nhằm từng bước hoàn thiện, nâng cao năng lực, tạo hệ thống giao thông đồng bộ, kết nối liên vùng giữa tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giao thương giữa các địa phương khu vực dự án.

#### 1.2. Phạm vi và quy mô đầu tư

##### - Phạm vi đầu tư:

- + Điểm đầu: Km5+884/QL.10, thuộc phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh.
- + Điểm cuối: Km6+685/QL.10 thuộc các phường: Bạch Đằng và Lưu Kiếm thành phố Hải Phòng.
- + Tổng chiều dài cầu và đường dẫn là 0,80km, trong đó chiều dài cầu (tính đến đui mố) là 0,52km, chiều dài đường dẫn khoảng L=0,28km (0,119km phía Quảng Ninh và 0,162km phía Hải Phòng).

##### - Quy mô đầu tư:

Cải tạo, sửa chữa cầu Đá Bạc hiện trạng và xây mới 01 cầu về phía bên trái tuyến QL.10 song song với cầu Đá Bạc có bề rộng mặt đường và kết cấu

như cầu Đá Bạc hiện có (chiều dài cầu  $L_{\text{cầu}}=520,2\text{m}$ ; sơ đồ nhịp  $4 \times 35 + 60 + 105 + 60 + 4 \times 35$  gồm 08 nhịp dầm I và 03 nhịp dầm hộp; bề rộng cầu  $B=12,0\text{m}$ , bố trí 02 làn xe cơ giới + 01 làn xe máy và thô sơ, bề rộng phân bố hành  $B=1,25\text{m}$ ). Mở rộng đường dẫn hai bên đầu cầu đồng bộ với tuyến đường QL.10 hiện trạng phía Hải Phòng và phía Quảng Ninh.

**1.3. Địa điểm thực hiện dự án:** phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh và các phường: Bạch Đằng và Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng.

**1.4. Tổng mức đầu tư dự án:** khoảng 360 tỷ đồng, trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng là 15 tỷ đồng (phía Quảng Ninh 6 tỷ đồng; phía Hải Phòng 9 tỷ đồng).

- Chi phí xây dựng: 263 tỷ đồng.

- Các loại chi phí khác: 30 tỷ đồng.

- Chi phí dự phòng: 52 tỷ đồng.

**1.5. Nguồn vốn dự kiến:** Ngân sách tỉnh Quảng Ninh, ngân sách thành phố Hải Phòng, trong đó:

+ Ngân sách tỉnh Quảng Ninh gồm chi phí xây dựng; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; các loại chi phí khác, chi phí dự phòng và chi phí GPMB trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

+ Ngân sách thành phố Hải Phòng gồm chi phí GPMB trên địa bàn thành phố Hải Phòng (dự kiến khoảng 09 tỷ đồng).

- Phương án bồi thường GPMB: Phạm vi dự án thuộc địa phương nào thì địa phương đó chịu trách nhiệm bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện.

**1.6. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2026-2028.

## 2. Về căn cứ pháp lý

Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Đầu tư công:

**“Điều 30. Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án thực hiện trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên:**

1. Trường hợp dự án thực hiện trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chủ quản, các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh liên quan có trách nhiệm thống nhất phương án giao 01 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản thực hiện dự án, báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua chủ trương giao 01 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chủ quản thực hiện dự án.

Trên cơ sở nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được đề xuất là cơ quan chủ quản thực hiện dự án báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan chủ quản thực hiện dự án.

2. Trên cơ sở quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao là cơ quan chủ quản thực hiện dự án có trách nhiệm:

a) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 25 của Luật này;

b) Quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 28 của Luật này”.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025:

“Điều 39. Nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương

1. Chi đầu tư phát triển:

a) Đầu tư cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ và đối tượng đầu tư công khác do địa phương quản lý theo quy định của Luật Đầu tư công và thực hiện nhiệm vụ chi quy định tại điểm d khoản 5 Điều 9 của Luật này”.

Theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 9 của Luật Ngân sách năm 2025:

“Điều 9. Nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách

...

5. Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm, trừ các trường hợp sau đây:

...

d) Sử dụng vốn đầu tư phát triển của ngân sách địa phương cho các dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng trên địa bàn thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên trực tiếp; hỗ trợ địa phương khác đầu tư xây dựng dự án, công trình trọng điểm, liên kết vùng, liên kết quốc gia, liên kết quốc tế, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ quan trọng khác phải bảo đảm trong khả năng cân đối ngân sách cấp mình và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách cấp mình”.

Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên, việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh là cơ quan chủ quản thực hiện đầu tư cải tạo, nâng cấp cầu Đá Bạc trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố là có cơ sở pháp lý và cần được sự thống nhất giữa Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân hai địa phương.

Để có cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ giao là cơ quan chủ quản thực hiện Dự án, việc Hội đồng nhân dân thành phố thông qua chủ trương giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh là cơ quan chủ quản thực hiện Dự án trên là cần thiết, phù hợp với các quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công.

### 3. Về khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách thành phố

Dự kiến tổng nguồn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 là 274.564,517 tỷ đồng, trong đó dự kiến bố trí vốn nguồn ngân sách thành phố cho các dự án là 146.174,219 tỷ đồng (A).

Dự kiến bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước sang giai đoạn 2026-2030 là 34.357,694 tỷ đồng (B).

Dự kiến bố trí vốn cho các dự án giải phóng mặt bằng và tái định cư phục vụ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng là 5.546,619 tỷ đồng (C).

Dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 cho các Dự án đã được quyết định chủ trương đầu tư và đang lập, trình thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư là 78.585,425 tỷ đồng (D).

Số vốn còn lại có thể bố trí cho các dự án thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 là 27.684,481 tỷ đồng (E=A-B-C-D).

Như vậy, nhu cầu bố trí vốn giai đoạn 2026-2030 cho Dự án với số tiền là khoảng 09 tỷ đồng (chi phí GPMB bên phía Hải Phòng) nằm trong khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

### 4. Đề xuất, kiến nghị

Từ những nội dung phân tích nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố:

Thông qua chủ trương giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh là cơ quan chủ quản thực hiện đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp cầu Đá Bạc trên tuyến Quốc lộ 10.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT TT Lê Anh Quân;
- Sở: TC, XD;
- CVP, PCVP Trịnh Nam Hưng;
- Phòng: XD&CT, TC, NV&KTGS
- Lưu: VT, N.D.Long.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân